

Số: /KH-UBND

Hùng Thắng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Công khai thông tin năm 2025

Thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15, Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 14/8/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Ủy ban nhân dân xã Hùng Thắng ban hành Kế hoạch công khai thông tin năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường tính minh bạch, dân chủ, giúp người dân nắm bắt thông tin kịp thời, đầy đủ về các hoạt động của chính quyền địa phương, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bản thân, nâng cao hiệu quả giám sát của người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức xã.

- Tạo điều kiện để người dân trên địa bàn tham gia ý kiến và phản biện các quyết định, chính sách của chính quyền, góp phần xây dựng chính quyền nhân dân thực sự của dân, do dân, vì dân.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số và cải cách hành chính trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Việc công khai thông tin phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Những nội dung phải công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân xã Hùng Thắng phải công khai các nội dung sau đây:

a) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của xã và kết quả thực hiện;

b) Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch hoạt động tài chính của xã trình Hội đồng nhân dân xã; dự toán ngân sách, kế hoạch hoạt động tài chính đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hằng

năm; quyết toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn;

c) Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã và tiến độ thực hiện; kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã; kế hoạch quản lý, sử dụng quỹ đất do xã quản lý; kế hoạch cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã; quy hoạch xây dựng xã và điểm dân cư nông thôn;

d) Quy chế thực hiện dân chủ ở xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn, tổ dân phố; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương xã;

đ) Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn xã; các khoản huy động Nhân dân đóng góp;

e) Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do xã quản lý; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công của chính quyền xã;

f) Chủ trương, chính sách, kế hoạch, tiêu chí, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ cấp, tín dụng để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng nhà ở, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác được tổ chức triển khai trên địa bàn xã;

g) Thông tin về phạm vi, đối tượng, cách thức bình xét, xác định đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian, thủ tục thực hiện phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa hoặc để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài dành cho các đối tượng trên địa bàn xã;

h) Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ trên địa bàn xã;

i) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn; kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng ban của Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã;

k) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân quy định tại Điều 25 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

l) Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thu;

m) Các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do chính quyền xã trực tiếp thực hiện;

n) Nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức và thời điểm công khai thông tin

a) Niêm yết thông tin;

b) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã;

c) Phát tin trên hệ thống truyền thanh của xã;

d) Thông qua Trưởng thôn để thông báo đến công dân;

đ) Gửi văn bản đến công dân;

e) Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân xã với Nhân dân;

g) Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật;

h) Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể cùng cấp khác để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở;

i) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại xã, tại thôn;

k) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật

3. Thời điểm công khai thông tin

Thời điểm công khai đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, Ủy ban nhân dân xã phải tổ chức công khai thông tin.

4. Lựa chọn hình thức công khai thông tin

a) Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm đăng tải lên cổng thông tin điện tử của xã thông tin phải công khai quy định tại mục 1, phần II Kế hoạch này.

b) Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm niêm yết thông tin quy định tại các tiểu mục a, b, c, đ, e, f, g, h, i, k và l mục 1, phần II Kế hoạch này tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn. Thời gian niêm yết thông tin ít nhất là 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Thông tin quy định tại tiểu mục đ và tiểu mục m mục 1, phần 2 của Kế hoạch này phải được niêm yết thường xuyên tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và được cập nhật khi có sự thay đổi. Danh sách các nội dung đã được thực hiện công khai kèm theo hình thức, thời gian thực hiện được lập, cập nhật theo từng quý và niêm yết tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, tại nhà văn hóa thôn.

c) Thông tin quy định tại các tiểu mục f, g, h, i, k và l mục 1, phần II Kế hoạch này được công khai trên hệ thống truyền thanh của xã trong thời hạn ít nhất là 03 ngày liên tục.

d) Thông tin quy định tại tiểu mục c, mục 1, phần II Kế hoạch này được gửi đến Trưởng thôn để thông báo đến Nhân dân. Việc thông báo thông tin đến Nhân dân quy định được thực hiện thông qua một hoặc nhiều hình thức, gồm thông báo tại cuộc họp của cộng đồng dân cư, cuộc họp, sinh hoạt của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể khác ở thôn; thông báo trực tiếp hoặc gửi văn bản thông báo đến từng hộ gia đình; thông qua tin nhắn đến đại diện hộ gia đình hoặc sử dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật và đã được cộng đồng dân cư thống nhất lựa chọn.

đ) Các hình thức công khai thông tin khác quy định tại mục 2 phần II Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

e) Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

5. Cung cấp thông tin theo yêu cầu

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin đối với những thông tin trong thời hạn công khai nhưng chưa được công khai, thông tin hết thời hạn công khai theo quy định của pháp luật hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng người yêu cầu không thể tiếp cận được.

III. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Văn phòng HĐND và UBND xã cung cấp là đầu mối cung cấp thông tin, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện thực hiện Kế hoạch này. Trường hợp thông tin đã công khai có sự thay đổi, điều chỉnh, Văn phòng HĐND và UBND xã kịp thời tham mưu công khai nội dung thay đổi, điều chỉnh theo quy định.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân xã về quá trình và kết quả thực hiện các nội dung công khai thông tin tại kỳ họp thường lệ gần nhất, đồng thời gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để giám sát.

2. Trung tâm Sự nghiệp công phối hợp đăng tải nội dung cần công khai lên Công thông tin điện tử, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã và các hình thức công khai khác, đảm bảo đầy đủ, đúng thời hạn, dễ tiếp cận, dễ khai thác.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện nhiệm vụ công khai thông tin tại Kế hoạch này.

4. Các thôn trên địa bàn xã thực hiện các hình thức công khai thông tin có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) những vấn đề vướng mắc, phát sinh để được xem xét, chỉ đạo.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tích cực tham gia giám sát, phối hợp tuyên truyền, phổ biến thông tin trong Kế hoạch này đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Trọng Thủy